TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUAN HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2021/QĐST-HNGĐ	*Quan Hóa, ngày 23 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 11/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vi Thị H – Sinh năm 1991

Trú tại: Bản Cang, xã Phú Nghiêm, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Số CMND: 174991943, cấp ngày 20/5/2014; Nơi cấp: Công an Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Phạm Văn T – Sinh năm 1987

Trú tại: Bản Cang, xã Phú Nghiêm, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Số CMND: 173686570, cấp ngày 20/10/2015; Nơi cấp: Công an Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 146, Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 147, Điều 148 và Điều 278 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 68, Điều 69, Điều 71, Điều 72, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 88, Điều 107, Điều 110, Điều 115, Điều 116, Điều 117, Điều 118 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điều Điều 3; Điều 6; khoản 7 Điều 26; khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vi Thị H, sinh năm 1991 và anh Phạm Văn Thông, sinh năm 1987.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Vi Thị H và anh Phạm Văn T thống nhất tự nguyện thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân giữa anh chị Vi Thị H và anh Phạm Văn T chấm dứt kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật. Giấy chứng nhận kết hôn số 07 ngày 05/11/2015 của Ủy ban nhân dân xã Xuân Phú (nay là xã Phú Nghiêm), huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa cấp cho anh Phạm Văn T và chị Vi Thị H không còn giá trị pháp lý.

Về con chung: Các đương sự công nhận và thống nhất trong thời kỳ hôn nhân có 01 con chung, tên cháu là Phạm Thành C, sinh ngày 28/4/2015, hiện cháu đang ở với bố, cháu phát triển bình thường về thể chất, trí lực; Chị Vi Thị H và anh Phạm Văn T tự nguyện, thống nhất, giao cháu Phạm Thành C, sinh ngày 28/4/2015 cho anh Phạm Văn T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, cho đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi); chị Vi Thị H có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự thỏa thuận và thống nhất, chị Vi Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Phạm Văn T mỗi tháng là 1.000.000^{đ} (Một triệu đồng chẵn), cho đến khi cháu trưởng thành (Đủ 18 tuổi); Hình thức cấp dưỡng: Hàng tháng; Thời gian cấp dưỡng từ tháng 6 năm 2021.

Vì quyền lợi mọi mặt của người con, khi cần thiết, chị Vi Thị H có quyền làm đơn đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con, anh Phạm Văn T có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Vi Thị Hạnh tự nguyện nộp án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con chung trong vụ án HNGĐ. Chấp nhận chị Vi Thị H đã nộp 150.000^{đ} (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí HN&GĐ sơ thẩm và 150.000^{đ} (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0013217 ngày 05/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Phạm Văn T không phải nộp án phí HNGĐ sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án căn cứ điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA – TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Quan Hóa;
- UBND xã Phú Nghiêm, huyện Quan Hóa;
- Nguyên đơn Vi Thị H;
- Bị đơn Phạm Văn T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Dũng